

Số: 223/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 289/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị P

Địa chỉ: ấp TA, xã TT, huyện CTA, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B

Địa chỉ: ấp TA, xã TT, huyện CTA, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị P và ông Nguyễn Văn B. Giấy chứng nhận kết hôn số 91, quyển số I/2002, ngày 05/12/2002 do Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CTA, tỉnh H cấp cho bà Trần Thị P và ông Nguyễn Văn B không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 08/12/2022.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà P và ông B thống nhất giao con chung tên Nguyễn Thị Hồng T, giới tính: Nữ, sinh ngày 24/8/2006 cho bà Trần Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Trần Thị P đồng ý nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà P đã nộp theo biên lai thu số 0012018 ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Bà Trần Thị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Mẫn